

Biểu số 3 Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam

Chương 426

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG NĂM 2022

(Kèm theo Thông báo số: 436/TB-STNMT ngày 15/7/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam)

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2022	Ước thực hiện 6 tháng	So sánh (%)	
				Ước thực hiện/Dự toán 6 tháng	Cùng kỳ năm trước
A	Dự toán thu, chi, nộp NSNN				
I	Dự toán thu	6.232	4.775,34	76,63	116,97
1	Lệ phí	1.101	625,50	56,81	82,47
2	Phí	5.131	4.149,84	80,88	124,84
II	Nộp NSNN	3.420	3.025,12	88,45	76,35
1	Lệ phí	1.101	625,50	56,81	82,47
2	Phí	2.319	2.399,62	103,48	165,11
III	Dự toán chi từ nguồn thu được để lại theo quy định	2.812	1.059,99	37,70	62,03
B	Dự toán chi NSNN phân bổ	50.138,34	15.104,87	30,13	92,01
I	Chi quản lý hành chính	12.965,08	4.550,19	35,10	109,92
1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	10.698	4.508,58	42,14	110,67
2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	2.267,08	41,61	1,84	63,55
II	Chi hoạt động kinh tế	6.537,26	1.436,82	21,98	261,62
1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ thường xuyên			-	
2	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ không thường xuyên	6.537,26	1.436,82	21,98	261,62
III	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	30.636	9.117,87	29,76	77,75
1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ thường xuyên			-	
2	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ không thường xuyên	30.636	9.117,87	29,76	77,75